

CÁC TB NỘI TIẾT CƠ TIM

— TB cơ đặc biệt

(C.TẠO) $\equiv$ TB cơ tim + HẠT CHẾ TIẾT

có vỏ bọc
2 cực nhẵn
dưới màng BTg (xem kỹ TC cơ)

CHỨA TIỀN HORMON $\leftarrow$ CDD (cardiodilatin) $\rightarrow$ Giảm tim

ANP (Atrial Natriuretic Polypeptide) $\rightarrow$ Tăng bài Na⁺ niệu
(126 aa)

xuất bào
đoạn aa đi vào máu

ỨNG CHẾ BÀI TIẾT $\left\{ \begin{array}{l} \text{ARGININ - VASOPRESSIN} \\ \text{(thủy saltu yếu tố)} \end{array} \right\} \rightarrow$ Giảm mạch HA, HA
ALDOSTEROL (vỏ thượng thận) $\rightarrow$ Giảm lượng máu

CƠ TRƠN

ở cơ vân ngang

Kết hợp với muối $\rightarrow$ HTE THUỐC CHỈ PHỐI

a $\left\{ \begin{array}{l} \text{THÀNH TẠNG RÕNG} \\ \text{THÀNH MẠCH} \\ \text{DA} \end{array} \right.$

XƠ CƠ

Gồm $\left\{ \begin{array}{l} \text{ACTIN} \\ \text{MYOSIN} \end{array} \right.$

hướng: dọc
quay kín MYOSIN
thể AIM 2/1 $\rightarrow$ 1/1/1

cơ vân: 2/1 $\rightarrow$ 4/1

XƠ TRUNG GIAN $\left\{ \begin{array}{l} \text{chủ yếu: Desmin} \\ \text{BUT, THÀNH MẠCH: vimentin} \end{array} \right.$

$\Rightarrow$ Bó, chạy dọc sợi cơ

L-KET $\rightarrow$ ACTIN $\rightarrow$ ĐINH HUỖ KHUỖ $\left\{ \begin{array}{l} \text{thể đặc cơ vân} \\ \text{tấm đặc sắc mỏng} \end{array} \right.$ (chú ý nối vs nhau thành lưới.)

cơ cơ $\rightarrow$ Bề mặt sợi cơ LÔI LỖM

SỢI CƠ TRƠN

HÌNH THOI 

NHẬN

- 1. - TRỨNG, que. ĐAY KHUẾ
- 2. - PHẦN PHẪNG, GIỮA
- 1-2 HẠT NHẬN
- CNS: CỤM NHỎ, SẮT MÀNG NHẬN.

2 MÀNG
 màng BẢO TƯỜNG
 màng ĐAY

MẶT NGOÀI
 sợi TẠO KEO } → Gắn các sợi cơ
 sợi VỖNG NHỎ

DÂY - THUY
 tử cung mẹ BẦU: 0,5mm
 thành RUỘT: 0,2mm
 thành mạch máu: 20 μ m

MÔ CƠ TRƠN

- sợi cơ $\rightarrow$ BỐ

KHOẢNG GẦN BÀO
 kết nối gần BÀO
 sợi $\rightarrow$ collagen
 vũng

- cắt ngang $\rightarrow$ TRÒN; đa Giác

Giữa các bó sợi cơ
 MLK
 mạch máu ($\equiv$ PP = cơ vân)
 mạch VN
 TIC

Mô cơ ở thành mạch máu
 đặc biệt = các
 ICHỨCH TÍNH

DÂY : cơ DÍNH LÊN
 TÍNH TIỀN LỆT, TÍNH TÍNH : cơ TRON RẢI RẮC (1) MLK
 TẠO RỂNH - THỂ DÍNH
 (1) : sợi HƯỚNG VÔNG
 hoặc : sợi cơ HƯỚNG DỌC
 Dây DÂY : sống nhiều vòng thêm lớp HƯỚNG XIÊN DỌC
 m. máu (lớp bảo vệ thành mạch) : xoắn ốc
 thành tử cung : các nhánh phối hợp